

## KINH KIM CƯƠNG TRƯỜNG ĐÀ LA NI

Hán dịch: Đời Tuỳ\_ Tam Tạng Pháp Sư XÀ NA QUẬT ĐA  
Việt dịch: HUYỀN THANH.

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức **Bà Già Bà** (Bhagavān) trụ tại hang **Kim Trang Nghiêm** trong làng xóm **Diệu Sắc** (Surūpa) ở núi Tuyết (Himalaya) cùng với Ma Ha Tỳ Kheo Tăng (Mahā-bhikṣu-saṅgha: chúng Đại Tỳ Kheo) gồm đủ một ngàn người đến dự.

Bấy giờ Đức Thế Tôn khoác áo, ôm bình bát đi vào làng xóm Diệu Sắc để khất thực. Quay trở lại chỗ cũ, ăn cơm xong, ngồi Kiết Già, chính niệm chẳng động.

Khi ấy Đức Thế Tôn nhập vào Tam Muội **Danh Nhất Thiết Pháp Bình Đẳng Tướng**. Vào Tam Muội xong thời các hàng Tỳ Kheo đứng lễ bàn chân của Đức Phật, đột nhiên chẳng thấy Đức Như Lai đâu nên đều tự hỏi nhau: "Nay Đức **Bà Già Bà Tu Già Đà** (Bhagavān-sugata: Thế Tôn Thiện Thệ) đi đến chốn nào?"

Lúc đó **Thủ Đà Hội** với ba mươi ba vị Thiên Tử nương theo Thân Lực của Đức Phật đi đến nơi Đức Phật ngự. Thời Thích Thiên Vương với Phạm Thiên Vương tác niệm như vầy: "Nay Đức **Bà Già Bà** (Bhagavān: Thế Tôn) ở chỗ nào? Nay **Đấng Tu Già Đà** (Sugata: Thiện Thệ) ở chỗ nào?"

Tác thân niệm xong thì quán thấy thân của Đức Phật trụ tại hang vàng (kim quật) nhập vào Tam Muội. Thời các Thích Thiên đi đến nơi Phật ngự, yên lặng mà ngồi và Thủ Đà Hội, các hàng Thiên Chúng cũng yên lặng mà ngồi.

Bấy giờ Đức Thế Tôn ở trong Tam Muội hiện các Thần Thông. Do sức Thần Thông của Đức Phật cho nên hết thảy ba ngàn Đại Thiên Thế Giới: Bạc học Bồ Tát Thừa, bậc mới phát Tâm Bồ Đề, hoặc bậc đã phát Tâm Bồ Đề từ lâu, hoặc bậc A Bệ Bạt Trí (Avaiartika: Bất Thoái Chuyển), hoặc bậc Nhất Sinh Bồ Xứ đã được Thần Thông của Đức Như Lai dạy bảo cho nên đi đến nơi Đức Phật ngự tại làng xóm Diệu Sắc. Do Thần Lực của Đức Phật cho nên cách mặt đất một Nhận (đơn vị đo chiều dài, đời Chu 8 thước là một nhận, khoảng 6, 48m bây giờ) ngồi Kiết Già mà trụ.

Khi ấy **Văn Thủ Sư Lợi Đồng Tử** nhập vào Tam Muội **Nhất Thiết Chúng Sinh Hoan Hỷ**. Vào Tam Muội xong khiến cho các Đại Chúng được tâm vui vẻ, được tâm vui thích, được tâm an ổn, được tâm hiêm có.

Lúc đó **Di Lạc Bồ Tát Ma Ha Tát** nhập vào Tam Muội **nhất Thiết Pháp Tịch Định**. Vào Tam Muội xong khiến cho các Căn của Đại Chúng được vắng lặng định tĩnh (tịch định)

Bấy giờ **Thế Tướng Bồ Tát Ma Ha Tát** cùng với sáu vạn hai ngàn vị Bồ Tát hướng về hang vàng tại làng xóm Diệu Sắc, đến nơi Đức Phật ngự, liền thấy thân của mình với các Bồ Tát trụ tại hư không, ở trong hư không ngồi Kiết Già.

Thời **Quán Tự Tại Bồ Tát** cùng với chín vạn hai ngàn vị Bồ Tát từ trong hư không hướng về hang vàng tại làng xóm Diệu Sắc, đi đến nơi Đức Phật ngự, chẳng thể hạ xuống mặt đất, cùng với các Bồ Tát ở trong hư không, ngồi Kiết Già mà trụ. Liền nhập vào Tam Muội **Phá Tán Nhất Thiết Chúng Sinh Phiền Não**. Vào Tam Muội xong, các Đại Chúng ấy liền diệt tất cả phiền não của nhóm Tham, Dục, Si

Lúc đó **Bảo Tướng Bồ Tát Ma Ha Tát** liền nhập vào Tam Muội **Đại Trang Nghiêm**. Vào Tam Muội xong, liền ở hư không tuôn khắp mưa hoa Ưu Bát La, hoa Ba Đầu Ma, hoa câu Vật Đà, hoa Phân Đà Lợi...che khuất ánh sáng của mặt trời.

Bấy giờ Đức Thế Tôn chính toạ Tam Muội, bay lên hư không, vui mừng mỉm cười cho đến phóng ra ánh sáng: màu xanh, màu vàng, màu đỏ, màu trắng, màu vàng ròng, màu pha lê... cũng lại như vậy.

Khi ấy Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử trụ tại hư không, chấp tay, quỳ thẳng lưng, chỉnh sửa quần áo rồi bạch Phật rằng:"Do nhân duyên gì mà Đức Thế Tôn mừng vui mỉm cười ?"

Đức Phật bảo:"Này Văn Thù Sư Lợi ! Ta nhớ xưa kia, trong hư không này. mười ngàn chư Phật đồng ở chỗ này vì các Bồ Tát, nói Pháp Môn **Kim Cương Trường Đà La Ni**".

Văn Thù Sư Lợi lại bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Nguyên xin Đức Như Lai vì các Bồ Tát phân biệt nói Pháp **Kim Cương Trường Đà La Ni** một lần nữa"

Bấy giờ Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi rằng:"Chẳng cần nói lại.

Trong **Kim Cương Trường Đà La Ni** này không có phiền não, cũng không có Niết Bàn. Nhóm ấy muốn vào Niết Bàn.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có Pháp của Bồ Tát với Pháp của chư Phật. Nhóm ấy muốn được thành Phật.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có Pháp Thiện với Pháp bất thiện. Nhóm ấy muốn buông bỏ Bất Thiện.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có bờ kia, bờ này. Nhóm ấy muốn đạt bờ kia.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có điều thành tựu các cõi Phật. Nhóm ấy muốn thành tựu các cõi Phật.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có Ma (Māra) với tên gọi của Ma. Nhóm ấy muốn giáng phục chúng Ma.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có Thanh Văn với tên gọi của Thanh Văn. Nhóm ấy muốn vượt qua Pháp của Thanh Văn.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có Bích Chi Phật với Pháp của Bích Chi Phật. Nhóm ấy muốn vượt qua địa của Bích Chi Phật.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có chúng sinh với tên gọi của chúng sinh. Nhóm ấy muốn cảm hoá các chúng sinh.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có lợi, không có chẳng phải lợi (phi lợi). Nhóm ấy muốn cầu lợi.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có Dục với tên gọi của Dục. nhóm ấy muốn lìa Dục.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có buồn bực (não) với tên gọi của buồn bực. Nhóm ấy muốn lìa buồn bực.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có Si với tên gọi của Si. Nhóm ấy muốn buông bỏ Si.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có **Hữu Trí** với **Vô Trí**. Nhóm ấy muốn chứng Trí.

Trong Kim Cương Trường Đà La Ni không có Hữu Phiền Não với Vô Phiền Não, không có Hữu Tịnh với Bất Tịnh, không có Hữu Giáo với Vô Giáo, không có Từ, không có Bi, không có Hỷ, không có Xả, không có ban cho, không có keo kiệt, không có Giới, không có Phạm, không có tranh, không có nhẫn, không có tiến, không

có lười, không có Thiên Định, không có loạn tâm, không có Trí, không có Vô Trí, không có đọa lạc, không có Thanh Văn, không có Bích Chi Phật, không có chư Phật, không có Như Lai, không có Pháp, không có Phi Pháp, không có sâu, không có cạn, không có nhận thức (thức) không có chẳng nhận thức (phi thức), không có tên gọi, không có nơi chứng (chứng xứ), không có phiền não, không có Niết Bàn, không có các Lục, không có Bồ Đề Phần, không có các Căn, không có Chính Niệm Xứ, không có Chính Định Xứ, không có bốn Như Ý Túc.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Kim Cương Trường Đà La Ni. Nếu người tu được thì chẳng buông bỏ Pháp của phàm phu, chẳng chọn lấy, chẳng chấp giữ, cũng chẳng xa lìa, cũng chẳng dựng lập, chẳng cần vượt qua, chẳng chứng chẳng buông bỏ, chẳng suy tư buông bỏ, chẳng hơn (thắng) chẳng sinh ra (xuất), không có lười biếng, chẳng kiêng sợ, chẳng hộ giúp, chẳng hối hận, chẳng tiếp chạm. Phàm trong Pháp của phàm phu, chẳng khởi phiền não, hết thấy bố thí cũng chẳng tạo tướng, cũng chẳng làm cùng tướng, cũng chẳng buông lìa Pháp của chư Phật, cũng chẳng tiếp chạm Pháp của phàm phu. Pháp của chư Phật chẳng lìa Pháp của phàm phu, Pháp của phàm phu chẳng lìa Pháp của chư Phật, cũng chẳng dựng lập Pháp của Thanh Văn Bích Chi Phật, cũng chẳng ở Pháp của chư Phật, chẳng buông bỏ Pháp của phàm phu, chẳng được hộ giúp các Pháp của phàm phu, chẳng được không có động (vô động) trụ các cõi Phật, chẳng được buông bỏ các Nguyện lớn

Này Văn Thù Sư Lợi ! Trong Kim Cương Trường Đà La Ni này không có phân biệt. Tại sao thế ? Vì Pháp của Dục, Sân, Si...tất cả bình đẳng, nên tướng của nam nữ cùng như một (đồng).

Trời, Rồng. Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La...Tất cả Pháp bình đẳng sai biệt cùng tương đồng

Phật, Pháp Tăng, Thanh Văn, Bích Chi Phật...Tất cả Pháp bình đẳng cùng như một (đồng).

Địa Ngục, Quỷ đói, súc sinh....bình đẳng cùng như một (đồng)

Thủy Đại, Phong Đại, Hoả Đại, Địa Đại, Hư Không Đại...Tất cả Pháp bình đẳng cùng như một (đồng)

Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý cho đến tất cả Pháp bình đẳng cùng như một (đồng)

Này Văn Thù Sư Lợi ! Kim Cương Trường Đà La Ni ví như hết thấy hư không ở phương Đông, hết thấy hư không của phương Nam Tây Bắc với hết thấy hư không của phương trên dưới thấy đều bình đẳng cùng như một. Ấy là một Thể bình đẳng của hư không

Như vậy Văn Thù ! Pháp **Kim Cương Trường Đà La Ni** đó là tất cả chúng sinh bình đẳng cùng như một"

Nói lời đó xong.

Văn Thù Sư Lợi lại bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Vì sao **Dục** (Trṣṇa) là Đà La Ni cú (câu Đà La Ni) ?"

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:"**Dục** chẳng phải từ phương Đông đi đến gây buồn bực (nảo) cho các chúng sinh. Cũng chẳng từ phương Nam Tây Bắc, bốn góc, trên, dưới đi đến gây buồn bực cho các chúng sinh. Cũng chẳng phải bên trong phát ra, cũng chẳng phải bên ngoài đi đến gây buồn bực cho các chúng sinh.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Nếu bên trong phát khởi buồn bực cho các chúng sinh thì chúng sinh vĩnh viễn không có trong sạch (Tịnh), cũng chẳng được chứng Thật Tướng của các Pháp.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Hết thấy các Pháp chẳng đi, chẳng đến, chẳng phải bên trong, chẳng phải bên ngoài, không có chỗ trụ. Chính vì thế cho nên **Dục** gọi là Đà La Ni cú

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! **Buồn bực** (nã) là Đà La Ni cú".

Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Vì sao **Buồn bực** (nã) là Đà La Ni cú ?"

Đức Phật bảo Văn Thù:" **Buồn bực** (nã) từ tranh cạnh phát khởi. Tranh cạnh ấy chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Các Pháp của quá khứ, nếu sinh ra mà chẳng thể hoại thì đáng lẽ phải là Pháp thường (thường pháp)

Này Văn Thù Sư Lợi ! Các Duyên của vị lai không có buồn bực nào có thể sinh ra. Các duyên của hiện tại không có nơi trụ cho nên diệt hoại.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Hết thấy các Pháp xưa nay chẳng sinh ra, cũng không có vị lai với hiện tại sinh ra. Đây là câu Đà La Ni trong sạch của ba đời (tam thế tịnh Đà La Ni cú)

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! **Si** (Moha) là Đà La Ni cú.

Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Vì sao **Si** là Đà La Ni cú ?"

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:"**Si** từ Vô Minh (Avidya) phát khởi, chẳng y theo Địa Giới, chẳng y theo Thủy Giới, chẳng y theo Hoả Giới, chẳng y theo Phong Giới với Hư Không Giới, cho đến Ý Thức Giới. Các Pháp không có chỗ nương dính, chẳng thể được buồn bực (nã) chẳng thể được trong sạch (tịnh). Nếu không có Thế nhiệm dính thì các Pháp được buồn bực được trong sạch. Hư không cũng đáng được buồn bực được trong sạch. Tại sao thế ? Vì hư không chẳng làm chỗ nương tựa của các Pháp.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Hết thấy Vô Minh không có chỗ nhiệm dính, không có chỗ đời đổi, không có chỗ hư hoại, không có chỗ hiện, không có ngại, chẳng thể thấy, không có cột trói, không có cởi ra, không có bờ mé, không có Tự Tính cho nên hư không như vậy có thể được nói bảo **ấy là buồn bực, ấy là trong sạch** chăng ?"

Văn Thù Sư Lợi nói:"Bạch Đức Thế Tôn ! Chẳng thể vậy"

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:"**Vô Minh**, Như Lai đã nói **xưa nay không có** cho nên gọi là Vô Minh. Câu vô minh này, bờ mé lúc trước chẳng thể được, bờ mé lúc sau chẳng thể được, bờ mé hiện tại cũng chẳng thể được

Này Văn Thù Sư Lợi ! Hết thấy các Pháp không có điều có (Hữu), chẳng thể được, chẳng thể thấy, không có biết. Nhóm ấy đều được *hay cởi mở, hay cột trói* chăng ? *Cũng hay gây chướng* chăng ?"

Văn Thù Sư Lợi nói:"Bạch Đức Bà Già Bà (Bhagavān:Thế Tôn) ! Chẳng thể vậy. Bạch Đức Tu Già Đà (Sugata:Thiện Thệ) ! Chẳng thể vậy. Nếu như nghĩa đó. Bạch Đức Thế Tôn! Vì sao **Vô Minh Kiến** sinh buồn bực vậy ? "

Đức Phật nói:"Này Văn Thù Sư Lợi ! Ví như hai cây gỗ với công của người cùng nhau chà sát thì lửa mới được sinh ra. Sự nóng bức của lửa ấy chẳng từ hai cây gỗ sinh ra cũng chẳng phải công của người sinh ra mà hay được sinh ra như vậy.

Như vậy Văn Thù Sư Lợi ! Do không có chính định mà sinh dục não phiền não, si phiền não. Các nhóm phiền não ấy chẳng ở bên trong, chẳng ở bên ngoài, chẳng ở khoảng giữa của cả hai.

Như vậy Văn Thù Sư Lợi ! **Nã**o (bực bội) đã nói, vì sao được sinh ra ? Vì sao gọi là Si ? Các Pháp xưa nay vốn giải thoát, do hay sinh bực bội (nã) cho nên gọi là Si. Các Pháp xưa nay vốn giải thoát, không có chỗ cột trói, thế nên gọi Si là Pháp Môn Đà La Ni "

Bấy giờ Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Và có một Pháp, Bồ Tát hành xong, hay vào các Pháp Môn của tất cả Đà La Ni chẳng ?"

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:"Có **Nhất Tự Pháp Minh Môn**, Bồ Tát được xong hay nói Pháp Môn **ngàn vạn chữ** (Thiên vạn tự Pháp Môn) mà Pháp Môn **một chữ** (nhất tự Pháp Môn) này cũng chẳng thể hết, nơi nơi chốn chốn nói các Pháp Tướng không có bờ mé. Lúc được các Pháp Minh này thời tự nhiên được biện thuyết không có chướng ngại, tất cả Pháp cũng chẳng thể cùng tận. Nói các Pháp đó xong, quay lại nhiếp nhập vào Pháp Môn một chữ, được **vô ngại biện** cho nên chuyển, hay nói nhiều Pháp Môn một câu (nhất cú Pháp Môn) tăng ích. Nói tăng ích xong, quay lại nhiếp nhập vào trong một Pháp Môn"

Văn Thù bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Thế nào là Pháp Môn một chữ ?"

Đức Phật bảo:"Này Văn Thù Sư Lợi ! Không có tất cả các Pháp. Đây gọi là Pháp Môn **Nhất Tự Đà La Ni**"

Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Vì sao gọi là Pháp Môn **Đà La Ni Cú** ?"

Đức Phật nói:"Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp trụ **Điều Phục Địa** . Chính vì thế cho nên gọi là Pháp Môn **Nhập Điều Phục Đà La Ni**.

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Thiên Pháp Môn** gọi là Pháp Môn Đà La Ni"

Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Vì sao gọi **Thiên** (Deva: hàng Trời) là Pháp Môn Đà La Ni ?"

Đức Phật nói:"Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp trụ **Tu Hành Địa** cho nên gọi Tướng của Trời là Pháp Môn vào Đà La Ni.

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Long Pháp Môn** là Pháp Môn Đà La Ni"

Văn Thù Sư Lợi nói:"Thế Tôn ! Vì sao gọi **Long** (Nāga: Rồng) là Pháp Môn Đà La Ni ?"

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi rằng:"Không có tên gọi (danh tự). Tất cả Pháp chặt đứt đường danh tự (tên gọi). Không có chữ (vô tự) giả nói là chữ cho nên gọi Rồng là Pháp Môn vào chữ của Đà La Ni (Đà La Ni Tự)

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Dạ Xoa Pháp Môn** là Pháp Môn Đà La Ni"

"Vì sao gọi **Dạ Xoa** (Yakṣa) là Pháp Môn Đà La Ni ?"

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi rằng:"Vì tướng cùng tận (tận tướng). Tất cả các Pháp xưa nay vốn chẳng sinh cho nên gọi Dạ Xoa là Pháp Môn Đà La Ni.

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Càn Thát Bà Pháp Môn** là Pháp Môn vào Đà La Ni".

"Vì sao gọi **Càn Thát Bà** (Gandharva) là Pháp Môn Đà La Ni ?"

"Do số vượt qua. Tất cả các Pháp không có bờ mé, chỉ nhận lấy bờ mé của hư không cho nên gọi Tướng của Càn Thát Bà là Pháp Môn vào Đà La Ni

\_ Ngày Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **A Tu La Pháp Môn** là Pháp Môn Đà La Ni".

"Vì sao gọi **A Tu La** (Asura) là Pháp Môn Đà La Ni ?"

Đức Phật nói:"Ngày Văn Thù Sư Lợi ! Không có định trụ tất cả các Pháp, chẳng thể dùng tên gọi để nói, chẳng phải hình chất chẳng khác với tướng của hình chất có thể hành, chẳng phải âm thanh chẳng khác với tướng của âm thanh có thể hành, chẳng phải mùi ngửi chẳng khác với tướng của mùi ngửi có thể hành, chẳng phải vị nếm chẳng khác với tướng của vị nếm có thể hành, chẳng phải tiếp chạm chẳng khác với tướng của tiếp chạm có thể hành, chẳng phải ý chẳng khác với tướng của ý có thể hành, chẳng phải Phật chẳng khác với tướng của Phật có thể hành, chẳng phải Pháp chẳng khác với tướng của Pháp có thể hành, chẳng phải Tăng chẳng khác với tướng của Tăng có thể hành, chẳng phải Thanh Văn chẳng khác với tướng của Thanh Văn có thể hành, chẳng phải Bích Chi Phật chẳng khác với tướng của Bích Chi Phật có thể hành, chẳng phải Phạm Phu chẳng khác với tướng của Phạm Phu có thể hành.

Ngày Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp không có tướng Hành, không có tướng có thể Hành, không có khởi phát cho nên đó gọi là A Tu La là Pháp Môn vào Đà La Ni

\_ Ngày Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Ca Lô La Pháp Môn** là Pháp Môn Đà La Ni"

Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Vì sao **Ca Lô La** (Garuda) là Pháp Môn Đà La Ni ?"

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:"Tất cả các Pháp không có đến không có đi cho nên không có đến chẳng phải chẳng đến, không có đi chẳng phải chẳng đi, chẳng sinh chẳng diệt, chẳng cháy rụi chẳng dính mắc, chẳng cột buộc, chẳng mở cõi, chẳng nhiễm chẳng vọng, không có chỗ nhiễm dính, trụ không có kiếp lập, xưa nay vốn không có kiếp lập

Ngày Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp như hư không, không có nương dựa cho nên gọi Ca Lô La là Pháp Môn vào Đà La Ni.

\_ Ngày Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Khẩn Na La** là Pháp Môn Đà La Ni"

Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Vì sao gọi **Khẩn Na La** (Kinnara) là Pháp Môn Đà La Ni ?"

Đức Phật nói:"Vì lia đường lối tạo làm. Ngày Văn Thù Sư Lợi ! Chẳng thể tạo làm, người làm không có sở hữu cho nên đó gọi Tướng của Khẩn Na La là Pháp Môn vào Đà La Ni.

\_ Ngày Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Ma Hầu La Già Pháp Môn** là Pháp Môn Đà La Ni"

Văn Thù Sư Lợi nói:"Thế Tôn ! Vì sao là Pháp Môn Đà La Ni ?"

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:”Tất cả các Pháp lia dơ bẩn, xưa nay vốn trong sạch sáng tỏ. Tất cả chúng sinh đã chẳng thể đục (trược), cũng chẳng thể sạch (tịnh). Thanh Tịnh này là Pháp Môn Đà La Ni. Tại sao thế ?

Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp xưa nay vốn tịch diệt, cho nên xưa nay vốn chẳng sinh.

Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi là Pháp Môn vào Ma Hầu La Già (Mahoraga) Đà La Ni

Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Phụ Nữ Pháp Môn** là Pháp Môn Đà La Ni”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Vi sao là Pháp Môn Đà La Ni ?”

Đức Phật nói:”Vi hư vọng. Này Văn Thù Sư Lợi ! Căn nữ , căn nam của tất cả các Pháp không có định, ấy là chẳng phải vật thật cho nên gọi tướng Phụ Nữ là Pháp Môn vào Đà La Ni

Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Nam Nhi Pháp Môn** là Pháp Môn Đà La Ni”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Vi sao là Pháp Môn Đà La Ni ?”

Đức Phật nói:”Văn Thù Sư Lợi ! Tướng của tất cả nơi chốn không có cho nên bờ mé gốc (bản tế) đã đến chẳng thể được, cho đến bờ mé sau (hậu tế) cũng chẳng thể được, hiện tại cũng chẳng thể được.

Này Văn Thù Sư Lợi ! nơi chốn của ba bờ mé không có được cho nên chốn đó không có nam không có nữ, chỉ là mượn tên nói. Tên gọi đã nói, mở rộng được tên, hình sắc của nó do bốn Đại hợp thành, các Pháp này không có nơi sinh , xưa nay vốn tịch diệt.

Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả Pháp gọi Tướng nam là Pháp Môn vào Đà La Ni.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các Pháp của **Địa Ngục Pháp Môn** là Pháp Môn Đà La Ni”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vi sao Địa Ngục gọi là Pháp Môn Đà La Ni ?”

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:”Địa Ngục vào tướng nào ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Địa Ngục nhập vào tướng của hư không”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! Ý của ông thế nào ? Địa Ngục là tự phân biệt sinh hay là tự nhiên sinh ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Nhóm phàm phu đó khởi phân biệt cho nên thấy có Địa Ngục, Quỷ đói, súc sinh... không có sự chân thật mà các phàm phu chịu nhận khổ não.

Thế Tôn ! Như chỗ con thấy. Không có cái thấy của Địa Ngục (địa ngục kiến), không có cái thấy của khổ (khổ kiến)

Thế Tôn ! Như người ngủ say, mộng thấy đọa vào Địa Ngục rồi thấy thân của mình ở trong chảo nước sôi lớn với vô lượng người chịu các đau khổ, nóng bức ép thân, sinh sợ hãi lớn. Liền rất kinh sợ kêu la, chợt tự mình xướng lên là:”*Khổ quá ! Khổ quá !*” buồn khóc mất cả âm giọng. Cha mẹ người ấy với các quyến thuộc hỏi rằng:”*Ngươi có khổ gì ?*”. Người ấy đáp rằng:”*Con bị đọa vào Địa Ngục khiến cho con bị đau khổ. Vi sao lại hỏi ngươi có khổ gì ?!...*”Thời cha mẹ với quyến thuộc nói với người ấy rằng:”*Ngươi đừng sợ hãi ! Ngươi chỉ ngủ say mà thấy việc này thôi chứ*

chẳng ra khỏi nhà, vì sao đột nhiên nói **chịu khổ của Địa Ngục**” Người ấy liền quay trở lại, được tâm tỉnh ngộ :”Việc mà ta đã thấy chỉ là mộng thôi. Do nội tâm của mình tạo ra mà thấy như vậy, thấy đều chẳng thật” rồi quay trở lại được vui vẻ.

Thế Tôn ! Như người nằm mộng ấy, không có thật sự thấy bị đọa vào Địa Ngục như vậy.

Như vậy Thế Tôn ! Tất cả phàm phu vốn không có **Dục**. Do sinh tướng Nữ, phân biệt cộng với tướng, vui thích tự sinh ưa dính nên kẻ ấy liền niệm rằng:”Ta là người nam, kẻ kia là người nữ” đã sinh tâm Dục liền cầu năm Dục. Vì năm Dục cho nên cùng nhau đấu tranh, kết các oán thù, tan mất tài vật, cùng nhau giết hại, đã khởi điên đảo, sinh oán tăng trưởng, khi chết đi vào Địa Ngục trải qua nhiều ngàn kiếp

Thế Tôn ! Như người nằm mộng ấy, hết thấy cha mẹ với các quyền thuộc bảo người ấy rằng:”Người chỉ ngủ say chứ chưa từng ra bên ngoài. Làm sao nhìn thấy chịu khổ ở Địa Ngục như vậy ?!...”

Như vậy Thế Tôn ! Các Phật Như Lai vì các nhóm chúng sinh bị bốn điên đảo mà nói Chính Pháp:”Chốn đó không có nam, không có nữ, cũng không có chúng sinh, không có điều thọ nhận, không có kẻ nuôi dưỡng với không có **Phú Già La** (Pudgala) cũng không có cái Ta (ngã). Các Pháp đó đều điên đảo, vốn không có cho nên sinh các Pháp đó. Do hòa hợp cho nên sinh các Pháp đó. Do phân biệt cho nên sinh các Pháp đó. Không có nơi sinh nên các Pháp đó không có vật, các Pháp đó chẳng tướng dính, các Pháp đó như giấc mộng, các Pháp đó như Huyền, các Pháp đó như mặt trăng trong nước, các Pháp đó không có chỗ dính mắc, các Pháp đó không có nhiễm, không có bực bội (nã) không có quên mất... Các người đừng vọng phân biệt”.

Các chúng sinh đó nghe Pháp của Như Lai xong, liền chán ghét Dục, thấy các Pháp Tính, xa lìa các phiền não, xa lìa các Si, thấy tất cả Pháp xưa nay vốn giải thoát, thấy tất cả Pháp không có chướng ngại, thấy tất cả các Pháp tịch diệt.

Thế Tôn ! Các nhóm người ấy đã được **Hư Không Tướng Định**, sau khi bỏ thân, ở trong **Vô Dư Niết Bàn** (Nirupadhiśeṣa-Nirvāṇa) mà **Bát Niết Bàn** (Parinirvāṇa)

Thế Tôn ! Con thấy tướng khổ của Địa Ngục như vậy”

Bấy giờ Đức Thế Tôn khen Văn Thù Sư Lợi rằng:”Lành thay ! Lành thay Văn Thù Sư Lợi ! Như ông đã thấy, Địa Ngục nên thấy như vậy, cũng nên phân biệt như vậy. Như ông đã nói, thấy biết Địa Ngục như vậy xong sẽ được Vô Sinh Pháp Nhẫn như Văn Thù Sư Lợi đã được”

Nói lời này xong, một vạn hai ngàn Bồ Tát được **Vô Sinh Nhẫn Pháp** đồng thanh xưng lên rằng:”Thật hiếm có ! Hành Xứ của chư Phật, ấy là ở trong Pháp của Địa Ngục được hiển các Phật Pháp”

Thời Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Nguyên vì con nói Pháp Môn **Không hai** (Vô Nhị Pháp Môn) . Được vào Pháp Môn **không hai** xong khiến các Bồ Tát ở trong tất cả phiền não, nói tất cả các Phật Pháp, cũng chẳng tác niệm **hai tướng**. lại được biện thuyết không ngại, tất cả Pháp không có hai tướng.

Thế Tôn ! Thế nào là vào Pháp Môn **Không hai** ?”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! Ông hãy lắng nghe cho rõ ! Hãy khéo thọ nhận ! Hãy khéo nghĩ nhớ ! Ta vì ông nói Pháp Môn **Bình Đẳng Danh Tự không có hai** đó. Được Pháp Môn xong, các Bồ Tát ở trong tất cả phiền não, trong tất cả Phật Pháp hay tạo làm bình đẳng, lại tất cả phiền não phân biệt đó gọi là Pháp Môn Đà La Ni. Nay Ta sẽ nói”



Văn Thù Sư Lợi nói:”Lành thay Thế Tôn ! Nguyện vì con nói, khiến cho con ưa thích nghe”

“Này Văn Thù Sư Lợi ! **Vô Minh** (Avidya) là Bồ Đề (Bodhi), là Pháp Môn Đà La Ni”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vì sao Vô Minh là Pháp Môn Đà La Ni ?”

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:”Do không có Minh (vidya) cho nên gọi là Vô Minh (Avidya). Do vô minh cho nên như thế (thị) cho nên chẳng sinh. Do không có sinh cho nên không có phiền não.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Không có phiền não là tên gọi Bồ Đề, Bản Tính trong sạch, không có chỗ dính mắc, không có nơi sinh. Do nghĩa đó cho nên Văn Thù nên biết Như Lai thường ở trong Kinh tại nơi nơi, rộng nói Pháp Môn **Vô Minh Bồ Đề không có hai**

Này Văn Thù Sư Lợi ! Ta từ xưa đến nay, chẳng được Vô Minh. Do nghĩa đó cho nên Ta nói Vô Minh.

Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi là Pháp Môn **Vô Minh Đà La Ni**. Bồ Tát được **Trí Pháp Môn** đó xong, được biện bác nhanh chóng, được biện bác sắc bén, được biện bác không có bờ mé, được biện bác không có trụ.

— Này Văn Thù Sư Lợi ! Các **Hành** (Saṃskāra) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vì sao các Hành là Bồ Đề ?”

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi rằng:”Các Hành vượt qua số đếm, tính đếm chẳng thể được. Chính vì thế cho nên suy nghĩ nơi chẳng lành (bất thiện xứ) không có bờ mé, thế nên được có sinh, cũng chẳng phải nơi này đi, cũng chẳng phải bờ mé khác đến. Do không có đến không có đi, thế nên Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi là Pháp Môn **Bồ Đề Nhập Danh Hành Minh Đà La Ni**

— Này Văn Thù Sư Lợi ! **Thức** (Vijñāna) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni.

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vì sao Thức là Bồ Đề ?”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! Như lai thường nói Thức như huyền hóa, diên đảo cho nên sinh”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Huyền Hóa từ phân biệt khởi, từ hòa hợp khởi, y theo không có thật phân biệt khởi, là tướng huyền hóa của phàm phu. Bồ Đề từ phân biệt sinh, từ hòa hợp sinh, hiển bày các Phật Pháp chấp dính các Pháp Tướng. Chúng con ở đời vị lai sẽ làm Phật, chúng con sẽ giáo hóa các chúng sinh, chúng con sẽ được sự tối thắng của Thế Gian mà tướng của Bồ Đề giống như hư không, sinh phân biệt xong hủy nát nơi khác”

“Này Văn Thù Sư Lợi ! Ta trước kia chẳng từng ngồi dưới cây Bồ Đề, dùng Pháp đã được, hoặc gọi là Phật, hoặc gọi là Bích Chi Phật, hoặc gọi là Thanh Văn, hoặc gọi là phàm phu.

Văn Thù Sư Lợi ! Chính vì thế cho nên gọi **Thức** là Pháp Môn Đà La Ni.

— Này Văn Thù Sư Lợi ! **Danh Sắc** (Nāma-rūpa) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni”.

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vì sao Danh Sắc là Bồ Đề ?”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! **Danh** (Nāma) chỉ mượn tiếng mà nói, không có chân thật

Văn Thù Sư Lợi ! **Sắc** (Rūpa) không có người làm, không có người tạo. Trong đó chẳng thể nói có cái Ta (Ngã), không có cái của Ta (Ngã Sở) tức là Bồ Đề.

Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi là Tướng của Sắc vào Pháp Môn Đà La Ni

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! **Sáu Nhập** (Ṣaḍāyatana:6 căn) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni

Văn Thù Sư Lợi ! Tất cả các **Nhập** (Ayatana) của nhóm như vậy mỗi mỗi đều trong Hành (Saṃskāra), cầu chẳng thể được.

Mắt (Cakṣu) chẳng thể tác niệm:”*Ta thấy hình chất* (Rūpa)”

Tai (Śrotra) chẳng thể tác niệm:”*Ta nghe âm thanh* (Śabda)”

Mũi (Ghrāṇa) chẳng thể tác niệm:”*Ta ngửi mùi hương* (Gandha)”

Lưỡi (Jihva) chẳng thể tác niệm:”*Ta nếm mùi vị* (Rasa)”

Thân (Kāya) chẳng tác niệm:”*Ta hiểu biết cảm xúc* (Sprastavya)”

Ý (Mano) chẳng tác niệm:”*Ta biết Pháp* (Dharma)”

Mắt chẳng biết hành của hình chất, hình chất chẳng biết hành của mắt.

Tai chẳng biết hành của âm thanh, âm thanh chẳng biết hành của tai.

Mũi chẳng biết hành của mùi ngửi, mùi ngửi chẳng biết hành của mũi.

Lưỡi chẳng biết hành của vị nếm, vị nếm chẳng biết hành của lưỡi.

Thân chẳng biết hành của cảm xúc, cảm xúc chẳng biết hành của thân.

Ý chẳng biết hành của Pháp, Pháp chẳng biết hành của ý.

Văn Thù Sư Lợi ! Sáu Nhập mỗi mỗi đều cùng trái ngược nhau, tất cả các Nhập không có nhận biết (thức), mỗi mỗi đều không có hiểu biết (giác), mỗi mỗi đều Tự Thể trống rỗng (không:Śūnya)

Văn Thù Sư Lợi ! Tướng của Chân Pháp là thật trống rỗng.

Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi tướng của **sáu Nhập** là Pháp Môn Đà La Ni

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! **Tiếp chạm** (Xúc:Sparsā) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vì sao tiếp chạm (Xúc) là Bồ Đề ?”

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:”Đã nói **tiếp chạm** (xúc) là hình chất (**sắc**) tiếp chạm, âm thanh (**thanh**) tiếp chạm, mùi ngửi (**hương**) tiếp chạm, vị nếm (**vị**) tiếp chạm, cảm giác (**xúc**) tiếp chạm, Pháp (**Pháp**) tiếp chạm

Văn Thù Sư Lợi ! Hết thấy hình chất tiếp chạm, điều ấy tức có Duyên. Nếu có duyên, vì phân biệt cho nên sinh duyên bám níu (phan duyên) cho nên trụ”

Văn Thù Sư Lợi nói: **Duyên bám níu** (Phan duyên) giống như huyền hóa, điều ấy tức điên đảo. Nếu điên đảo tức không có. Nếu không có tức chẳng sinh. Nếu chẳng sinh tức không có diệt. Vì không có diệt không có sinh cho nên tức là Bồ Đề”

“Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi là **tiếp chạm** (xúc) vào Pháp Môn Đà La Ni.

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! **Cảm Giác** (Thọ:Vedana) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vì sao cảm giác (thọ) là Bồ Đề ?”

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi:”Cảm giác có ba loại là: cảm giác vui (lạc thọ), cảm giác khổ (khổ thọ) cảm giác chẳng khổ chẳng vui (bất khổ bất lạc thọ)”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Cảm giác (thọ) chẳng phải bên ngoài, chẳng phải bên trong, cũng chẳng phải khoảng giữa”

“Này Văn Thù Sư Lợi ! Hết thấy vui chẳng phải bên trong, chẳng phải bên ngoài, chẳng phải khoảng giữa. Tức là không có.

Này Văn Thù Sư Lợi ! Làm sao biết các chúng sinh mà được cảm giác vui ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vì Tướng điên đảo cho nên các phàm phu vọng nắm lấy các Duyên: hoặc vui hoặc khổ. Nhận thức phân biệt biết chẳng phải vui, chẳng phải khổ cũng như vậy.

Thế Tôn ! Con thấy Tính của các cảm giác như huyền hóa, xưa nay vốn chẳng sinh”

Đức Phật bảo Văn Thù Sư Lợi :” Do nghĩa đó cho nên biết tướng của cảm giác vào Pháp Môn Đà La Ni.

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! **Luyên ái** (Ái: Trṣṇa) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! **Luyên ái** chẳng phải là gốc rễ của tất cả phiền não sao ?”

Đức Phật nói:”Ý ông thế nào ? Như người chưa có con thì tâm yêu con là tại bên trong, tại bên ngoài hay tại phương khác ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Người ấy còn chưa có con thì làm sao được *tâm có yêu con* ư !”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! Lúc sau, nếu người đó nhân hòa hợp với phụ nữ rồi sinh con, sau đó người ấy sinh *tâm yêu con*. Ý ông thế nào ? *Tâm yêu con* như vậy là từ phương Đông đến hay từ phương Nam Tây Bắc, bốn góc, trên, dưới đi đến ? Là tại bên trong, là tại bên ngoài ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Tâm yêu con ấy chẳng từ mười phương với bên trong, bên ngoài đi đến”

Đức Phật bảo Văn Thù:”Luyên ái như vậy do ai đã làm, người tạo là ai ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Luyên ái như vậy không có người làm, cũng không có kẻ tạo. Chỉ là nhân duyên điên đảo của phàm phu, mãnh mẽ sinh phân biệt cho nên **có** (hữu) là **Ái**

Đức Phật nói:”Này Văn Thù ! Điều không có thật thì có thể gọi là **có** (hữu) chẳng ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Bạch Đức Thế Tôn ! Chẳng thể vậy”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù ! Nếu Pháp không có thì có thể được nói “**có đơ có sạch**” chẳng ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Bạch Đức Thế Tôn ! Chẳng thể vậy”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! Nếu Pháp chẳng từ mười phương, bên trong, bên ngoài đi đến thì Pháp đó chẳng phải đơ chẳng phải sạch.

Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi là tướng của Ái vào Pháp Môn Đà La Ni.

\_ Này Văn Thù Sư Lợi ! **Chiếm giữ** (Thù: Upādāna) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Vì sao chiếm giữ (thù) là Bồ Đề ? Trong Kinh, Đức Như Lai chưa từng nói *chiếm giữ là Bồ Đề*”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù ! Các phàm phu có chiếm giữ (thù) chẳng ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Có chiếm giữ. Chiếm giữ hình chất, chiếm giữ âm thanh, chiếm giữ mùi ngửi, chiếm giữ vị nếm, chiếm giữ cảm xúc, chiếm giữ Pháp. Như vậy chiếm giữ các năm Dục”

Đức Phật nói:”Ý ông thế nào ? Có thể được hình chất (sắc) chiếm giữ âm thanh (thanh) chẳng ? Âm thanh chiếm giữ hình chất chẳng ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Bạch Đức Thế Tôn ! Chẳng thế vậy”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù ! Và có một Pháp nhập vào các Pháp chẳng ?”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Bạch Đức Thế Tôn ! Chẳng thế vậy”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù ! Vì tất cả Pháp chẳng sinh cho nên không có chương ngại. Các Pháp ấy mỗi mỗi đều chẳng thể chiếm giữ, các Pháp ấy mỗi mỗi đều chẳng thể nhiễm, cũng chẳng thể nói, cũng lại các Pháp xưa nay vốn ngu độn (độn)

Văn Thù Sư Lợi ! Do nghĩa đó cho nên ông cần phải biết chiếm giữ (thủ) là Bồ Đề.

Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi là tướng của chiếm giữ (thủ) vào Pháp Môn Đà La Ni.

— Này Văn Thù Sư Lợi ! **Có** (Hữu: Bhāva) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Đức Như Lai vì các Thanh Văn nói Pháp diệt trừ các Hữu (Bhāva : sự có). Ngày nay vì sao Đức Như Lai nói **Có là Bồ Đề** ?”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! Có điều có, xong Ta từng nói xa lìa các điều có (chư Hữu) cho nên gọi là **có** (hữu) vậy

Văn Thù Sư Lợi ! Nếu lại có người thấy các Pháp không có, chẳng thấy sinh diệt, kẻ ấy thấy Thế của các Hữu như hư không. Người thấy như vậy chẳng duyên bám vịn các Phật Pháp, cũng chẳng buông bỏ Pháp của phàm phu.

Văn Thù Sư Lợi ! Do nghĩa đó cho nên ông cần phải biết **có là Bồ Đề**.

Văn Thù Sư Lợi ! Đây gọi là tướng của **có** (hữu tướng) vào Pháp Môn Đà La Ni

— Này Văn Thù Sư Lợi ! **Sinh** (Jāti) là Bồ Đề, là Pháp Môn Đà La Ni

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Trong Kinh, Đức Như Lai vì các chúng sinh nói xa lìa Pháp **sinh**. Vì sao nay lại nói **sinh là Bồ Đề** ?”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! Bồ Tát muốn cầu nơi sinh, nên quán nơi không có sinh không có diệt, chẳng thấy tướng của nhóm sinh diệt. Do nghĩa đó cho nên Văn Thù Sư Lợi ! Ông cần phải biết **sinh là Bồ Đề**. Nếu người hay vào tướng này, được biện bác mau chóng, biện bác sắc bén, biện bác sâu xa, biện bác không có ngang bằng, biện bác không có hàng nào ngang bằng, biện bác không có trụ, biện bác không có hết”

— Thời Văn Thù Sư Lợi bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Bồ Tát thuộc Địa nào, hay hành Pháp của nhóm thâm sâu như vậy ?”

Đức Phật nói:”Này Văn Thù Sư Lợi ! Nếu Bồ Tát chẳng trụ Bồ Đề, chẳng phát Tâm Bồ Đề, chẳng duyên bám níu các Phật Pháp, chẳng thành tựu các cõi Phật, chẳng xa lìa tham dục giận dữ ngu si, chẳng siêu việt phiền não, chẳng giáo hóa chúng sinh, cũng ở các Pháp chẳng tạo làm hai Tướng.

Văn Thù Sư Lợi ! Các Bồ Tát đó trụ Địa như vậy”

Văn Thù Sư Lợi nói:”Thế Tôn ! Nếu người hay thọ trì Kim Cương Trường Đà La Ni đó, đọc tụng, giải nói thì hiện tại người đó được bao nhiêu loại Công Đức ?”

Đức Phật bảo”Này Văn Thù Sư Lợi ! Nếu có người hay thọ trì Kim Cương Trường Đà La Ni đó, đọc tụng, giải nói, tâm thường suy nghĩ chẳng khiến quên mất thì người ấy đời đời sinh ra ở trong Chính Pháp, tâm không có phỉ báng, được vô sở úy. Ở trong đời này, các hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà... thường đến thủ hộ người đó, thường ở trong tất cả các Phật Pháp, không có tâm nghi ngờ, trong tất cả các Pháp được Trí phân biệt.

Văn Thù Sư Lợi ! Lược nói vô lượng vô biên Công Đức của Đà La Ni đó. Nếu Ta muốn rộng nói thì ở ngàn vạn kiếp nói chẳng thể hết”

Lúc nói Pháp Bản của Đà La Ni này thời một vạn Bồ Tát được Kim Cương Trường Đà La Ni đó. Lại có Bồ Tát mới phát tâm gồm tám vạn người được thuận các Pháp Nhân.

Đức Phật nói Pháp Đà La Ni đó thời Văn Thù Sư Lợi Đồng Tử, các chúng Đại Bồ Tát với các chúng Thanh Văn, hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người, Phi Nhân nghe điều Đức Phật nói đều đĩnh lễ bàn chân của Đức Phật, vui vẻ phụng hành.

KINH KIM CƯƠNG TRƯỜNG ĐÀ LA NI (Hết)

28/02/2010